

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày 20/01/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: Nguyễn Văn Luân

2. Ông: Lê Hữu Luân

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa:*** Bà: Nguyễn Thị Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2021/TLST-HS ngày 29/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 06/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1986. Quê quán: Phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Trú quán và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố x, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng. Con ông: Nguyễn Văn T; Sinh năm: 1949. Con bà: Hoàng Thị P; Sinh năm: 1956. Cả bố và mẹ đều lao động tự do và đã ly hôn; bố trú quán tại xã x, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; mẹ trú quán ở Tổ dân phố x, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Năm 2019, bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản và Hủy hoại tài sản, theo Bản án sơ thẩm số 290, ngày 26/11/2019, đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không. Quá trình nhân thân: Năm 2003, bị Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: *Đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng*, về hành vi Trộm cắp tài sản, theo Quyết định số 1299, ngày 16/9/2003 của Chủ

tịch UBND huyện Kỳ Anh. Năm 2013, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: *Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng*, về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định số 2827, ngày 11/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh kể từ ngày 01/11/2021 cho đến nay(*Có mặt*).

\* *Người bị hại*: Ông: Vũ Xuân N; Nghề nghiệp: Tự do; Sinh năm 1966; trú tại: Tổ dân phố x, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông: Hoàng Xuân H; Nghề nghiệp: Tự do; Sinh năm 1959; trú tại: Thôn x, xã x, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(*Có mặt*).

\* *Người làm chứng*: Ông: Nguyễn Văn T; Nghề nghiệp: Tự do; Sinh năm 1949; trú tại: Tổ dân phố x, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(*Vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 22/10/2021, Nguyễn Xuân V đi bộ từ nhà bỏ để mình là ông Nguyễn Văn T, ở thôn Thanh Hòa, xã Kỳ Thư, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh vào phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ, ngày 23/10/2021, Nguyễn Xuân V đi qua nhà ông Vũ Xuân N, ở Tổ dân phố 2, phường X, thị xã Kỳ Anh thì thấy chiếc xe mô tô BKS: 38S1-1396 dựng bên lề đường phía trước nhà ông Nam. Sau khi kiểm tra thấy xe chỉ khóa điện, không khóa cổ nên Nguyễn Xuân V đẩy chiếc xe đi về dựng ở sân nhà bố của mình và đi ngủ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Xuân V đẩy xe mô tô trộm cắp được đến bán cho ông Hoàng Xuân H, chủ quán thu mua phế liệu ở thôn Thanh Hòa, xã Kỳ Thư, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh được 1.000.000 đồng. Khi mua xe mô tô, thấy xe đã cũ, hư hỏng nhiều và Nguyễn Xuân V nói dối là xe của mình bị hư hỏng, bán làm phế liệu nên ông Hoàng Xuân H không biết tài sản do trộm cắp mà có. Số tiền bán xe mô tô, Nguyễn Xuân V đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Xe mô tô BKS: 38S1-1396 mà Nguyễn Xuân V trộm cắp là của ông Vũ Xuân N, sinh năm 1966, ở Tổ dân phố 2, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND thị xã Kỳ Anh thì xe mô tô BKS: 38S1-1396 của ông Vũ Xuân N bị Nguyễn Xuân V lấy trộm trị giá 4.000.000 đồng.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 02/CT - VKS - TXKA ngày 27 tháng 12 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn

Xuân V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s, Khoản 1, 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1, Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt; Nguyễn Xuân V mức án từ 9 đến 12 tháng tù; về trách nhiệm Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại 4.000.000đ; về hình phạt bổ sung, vật chứng: Không; Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a, d Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải nộp án phí HSSST và án phí giá ngạch theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Do thiếu tiền tiêu xài nên khoảng 22 giờ, ngày 22/10/2021, Nguyễn Xuân V từ nhà bố đẻ của mình đi bộ vào phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ, ngày 23/10/2021, khi đi qua nhà ông Vũ

Xuân N, ở Tổ dân phố 2, phường X, thị xã Kỳ Anh thì thấy chiếc xe mô dựng bên lề đường phía trước nhà nên Nguyễn Xuân V đã lấy trộm chiếc xe mô tô BKS: 38S1-1396 của ông Vũ Văn Nam, trị giá 4.000.000 đồng, rồi đưa xe về để tại nhà bố đẻ của mình, ở thôn Thanh Hòa, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Xuân V đưa xe mô tô BKS: 38S1-1396 trộm cắp được đến bán cho ông Hoàng Xuân H, chủ quán thu mua phế liệu ở thôn Thanh Hòa, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh được 1.000.000 đồng để chi tiêu cá nhân.

Với hành vi nêu trên, nên Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đưa ra xét xử bị cáo Nguyễn Xuân V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, lỗi trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của công dân, bị cáo Nguyễn Xuân V đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản, mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Trong vụ án này chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo không vi phạm tình tiết định khung nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo “Tái phạm” nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điểm h, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo ; có ông nội là liệt sỹ. Tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử nhận thấy; bản thân bị cáo, năm 2003, bị Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: *Đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng*, về hành vi Trộm cắp tài sản, theo Quyết định số 1299, ngày 16/9/2003 của Chủ tịch UBND huyện Kỳ Anh. Năm 2013, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ra

quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: *Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng*, về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định số 2827, ngày 11/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh. Năm 2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản và Hủy hoại tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh bản thân mà lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản, chứng tỏ bị cáo phạm tội mang tính hệ thống, nên cần phải có biện pháp xử lý nghiêm minh và xử phạt bị cáo mức án trên mức khởi điểm mà đại diện viện kiểm sát đề nghị cũng đủ nghiêm. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bản thân, suy ngẫm về hành vi mà mình đã gây ra và cải tạo giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

\* *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; Nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7]. *Về vật chứng của vụ án*: Chiếc xe mô tô BKS: 38S1-1396 sau khi Nguyễn Xuân V trộm cắp và bán cho ông Hoàng Xuân H, ông Hằng đã bán lại cho người đi thu mua phế liệu khác (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) không thu hồi được. nên Hội đồng xét xử miễn xét.

\* *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi bị mất trộm chiếc xe mô tô BKS: 38S1-1396, ông Vũ Xuân N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra, Nguyễn Xuân V chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã đồng ý bồi thường cho người bị hại. Nên cần căn cứ các điều 48 Bộ luật Hình sự, các điều 584, 585, 586, 589 – Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại số tiền nói trên.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51, Điểm h, Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 – Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a, Điểm d Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, tuyên xử;

1. *Tuyên bố bị cáo:* Nguyễn Xuân V phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V 10(Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 01/11/2021.

3. *Về hình phạt bổ sung; vật chứng:* Không

4. *Về trách nhiệm Dân sự:* Xử buộc Nguyễn Xuân V phải bồi thường cho ông Vũ Xuân N với số tiền 4.000.000đ(Bốn triệu đồng).

5. *Về án phí:* Xử buộc bị Nguyễn Xuân V phải nộp 200.000 đồng(Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) án phí giá ngạch.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Hương**